TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **189**/2023/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Thị Ph, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 2, ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Anh Tích Hoàng D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 1, ấp N, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Thị Ph và Anh Tích Hoàng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giữa chị Ph Anh D chung sống với nhau có 02 người con chung tên Tích Thị Trúc Đ, sinh ngày 01/12/2013 và Tích Hoàng H, sinh ngày 10/9/2016. Theo nguyện vọng của cháu Đ, cháu H và sự thỏa thuận của chị Ph,

Anh D là giao cháu Đ cho Anh D nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Hiếu cho chị Ph nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Ph, Anh D không có nghĩa vụ cấp dưỡng do không ai có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ. Mỗi người phải chịu ½, Chị Ph tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001719 ngày 13/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Hoàn trả lại số tiền 150.000đ cho chị Thị Ph.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai